

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HOA LƯ
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04 /2019/HS-ST

Ngày: 25 - 01 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOA LƯ, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: ông Vũ Quang Chung.

Hội thẩm nhân dân: ông Phạm Văn Oanh và ông Nguyễn Văn Luận.

- Thư ký phiên toà: ông Đinh Huy Hiệp - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hoa Lư tham gia phiên toà: ông Đặng Xuân Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện H, tỉnh Ninh Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 47/2018/HSST ngày 25/12/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2019/QĐXXST-HS ngày 14/01/2019 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Lại Văn M (tên gọi khác: không) Sinh ngày 14/5/1970 tại Phú L, Hà Nam; giới tính: Nam; nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Hà Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 7/10; nghề nghiệp: lao động tự do; con ông: Lại Văn K(đã chết), con bà: Ngô Thị T; vợ: Đoàn Thị H; con: có 03 con lớn nhất sinh năm 1995, nhỏ nhất sinh năm 2000; tiền án, tiền sự: không;

Lịch sử bản thân:

- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 23 ngày 29/3/2003 của Công an phường L, thị xã P, tỉnh Hà Nam xử phạt Lại Văn M 100.000 đồng về hành vi Trộm cắp tài sản.

- Quyết định số 1493/QĐ-UB ngày 10/12/2003 của UBND tỉnh Hà Nam quyết định đưa Lại Văn M vào cơ sở giáo dục thời hạn 24 tháng về hành vi, vi phạm Điều 25 Pháp lệnh xử phạt vi phạm hành chính năm 2002.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

2. Họ và tên: Đoàn Thị H (tên gọi khác: Không) tại T, Hà Nam Sinh ngày: 25/10/1973; giới tính: Nữ; nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Hà Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn

hóa: 0/10; nghề nghiệp: lao động tự do; con ông: không xác định, con bà: Đoàn Thị T; chồng: Lại Văn M; con: có 03 con lớn nhất sinh năm 1995, nhỏ nhất sinh năm 2000; tiền án, tiền sự: không;

Lịch sử bản thân:

- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 22 ngày 29/3/2003 của Công an phường L, thị xã P, tỉnh Hà Nam xử phạt Đoàn Thị H 100.000 đồng về hành vi Trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

*** Người bị hại:**

1. Chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1970; trú tại: thôn Đ, xã T, huyện H, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

*** Người làm chứng:** Chị Giang Thị T, sinh năm 1986; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 05 giờ sáng ngày 06/11/2018 Lại Văn M sinh năm 1970; trú tại thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Hà Nam điều khiển xe máy BKS 90B1 - 219.30, chở vợ là Đoàn Thị H sinh năm 1973 đi từ nhà đến khu vực chợ xã T với mục đích xem ai sơ hở để trộm cắp tài sản. Khi đi qua đoạn đường Quốc lộ 38B thuộc thôn T, xã T, huyện H, tỉnh Ninh Bình (gần cổng chợ T). M phát hiện 01 chiếc xe đạp điện nhãn hiệu Yamaha màu đen của bà Nguyễn Thị M sinh năm 1970; ở thôn Đ, xã T, huyện H, tỉnh Ninh Bình đang dựng gửi giữa 02 chiếc xe máy; ở trước cửa hàng tạp hóa Hùng Thủy của gia đình chị Giang Thị T, sinh năm 1986; ở thôn T, xã T, huyện H, tỉnh Ninh Bình. M nói với H “lấy chiếc xe đạp điện kia rồi đi về”. H đồng ý. M đi vào trong cửa hàng tạp hóa hỏi mua hàng để đánh lạc hướng chú ý của chị T rồi ra hiệu cho H ở ngoài vào dắt chiếc xe đạp, vì chiếc xe đạp không có chìa khóa và hỏng bản đạp nên H dắt xe đi theo hướng đi về thị trấn T. H đi được khoảng 50 mét thì M đi xe máy đuổi theo, bảo H ngồi lên xe, M đi xe máy phía sau dùng chân để đẩy chiếc xe đạp điện về nhà cất giấu. Khoảng 6 giờ sáng bà Nguyễn Thị M quay lại lấy xe, phát hiện chiếc xe bị mất đã trình báo Công an huyện H. Qua điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đã triệu tập Đoàn Thị H đến làm việc, tại Cơ quan điều tra H đã khai nhận cùng chồng là Lại Văn M trộm cắp chiếc xe đạp điện trên. Ngày 08/11/2018 Lại Văn M đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đầu thú và giao nộp chiếc xe đạp điện đã trộm cắp.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hoa Lư tiến hành khám xét nơi ở của Đoàn Thị H và Lại Văn M thu giữ: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đỏ - đen - bạc, biển kiểm soát 90B1 - 219.30 của Lại Văn M và số tiền 1.700.000 đồng.

Trong quá trình làm việc với Viện kiểm sát nhân dân huyện H Lại Văn M giao nộp 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 030705 do phòng Cảnh sát

giao thông Công an tỉnh Hà Nam, cấp ngày 05 tháng 04 năm 2012 mang tên chủ sở hữu là Lại Văn M.

Tại bản Kết luận định giá số 26/KL-HĐĐG ngày 12/11/2018 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Hoa Lư kết luận: 01 xe đạp điện nhãn hiệu Yamaha màu đen, mua năm 2012 có giá trị là: 4.880.000 đồng.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của bản thân.

Tại bản cáo trạng số 01/CT-VKSHL ngày 24/12/2018, Viện Kiểm sát nhân huyện H truy tố các bị cáo Lại Văn M và Đoàn Thị H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ của vụ án, hậu quả do hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đã giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: các bị cáo Lại Văn M và Đoàn Thị H phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Đề nghị:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự. Xử phạt Lại Văn M từ 15 đến 18 tháng cải tạo không giam giữ, thời hạn tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Hà Nam nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án; khấu trừ từ 05% đến 10% thu nhập trong thời gian cải tạo không giam giữ để sung ngân sách nhà nước. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Hà Nam giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương giám sát, giáo dục.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự. Xử phạt Đoàn Thị H từ 15 đến 18 tháng cải tạo không giam giữ, thời hạn tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Hà Nam nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án; khấu trừ từ 05% đến 10% thu nhập trong thời gian cải tạo không giam giữ để sung ngân sách nhà nước. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Hà Nam giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương giám sát, giáo dục.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu, hóa giá sung ngân sách nhà nước 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đỏ - đen - bạc, biển kiểm soát 90B1- 219.30 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 030705 mang tên Lại Văn M, các bị cáo dùng làm phương tiện để phạm tội.

Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát, trong lời nói sau cùng các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận sáng ngày 06/11/2018, tại khu vực trước cửa hàng tạp hóa Hùng Thủy thuộc thôn T, xã T, huyện H, các bị cáo đã trộm cắp 01 xe đạp điện nhãn hiệu Yamaha của chị Nguyễn Thị M, giá trị xe đạp điện là 4.880.000 đồng. Hành vi phạm tội của các bị cáo đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của nhau; phù hợp với lời khai người bị hại, lời khai người làm chứng; bản kết luận định giá tài sản; vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ đã được xem xét tại phiên tòa. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Hành vi của Lại Văn M và Đoàn Thị H trộm cắp 01 chiếc xe đạp điện của chị Nguyễn Thị M, trị giá tài sản là: 4.880.000đ (Bốn triệu tám trăm tám mươi ngàn đồng), đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Ninh Bình truy tố các bị cáo với tội danh và khung hình phạt nêu trên là đúng người, đúng tội.

Hành vi phạm tội của các bị cáo không những xâm phạm trực tiếp tới quyền sở hữu về tài sản của công dân là một trong các quyền cơ bản được pháp luật bảo vệ; mà còn gây mất trật tự, an toàn xã hội, gây tâm lý hoang mang, lo lắng cho quần chúng nhân dân. Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Do đó, buộc các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự và phải có một hình phạt tương xứng với hành vi mà các bị cáo đã gây ra. Tuy nhiên, xét về nhân thân các bị cáo có quan hệ là vợ chồng, có nơi cư trú rõ ràng, ổn định, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản chiếm đoạt giá trị không lớn, không cần thiết phải áp dụng hình phạt tù đối với các bị cáo. Áp dụng hình phạt cải tạo tại địa phương, dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ điều kiện để các bị cáo cải tạo trở thành công dân tốt. Về vai trò: Lại Văn M là người khởi xướng, do đó M có vai trò chính trong vụ án, Đoàn Thị H vai trò sau M.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.
- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: các bị cáo đều được hưởng các tình tiết phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và tình tiết khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Riêng Lại Văn M được hưởng thêm tình tiết khi bị phát hiện, đã ra đầu thú và tự giác mang tài sản đã chiếm đoạt (xe đạp điện) giao nộp cho cơ quan Công an để trả lại cho người bị hại là tình tiết giảm nhẹ quy

định tại điểm b khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đề giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt.

[4] Về trách nhiệm dân sự - xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ:

- Đối với chiếc xe đạp điện, sau khi định giá cơ quan Điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu. Chị Nguyễn Thị M đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu đề nghị gì. Do đó, về trách nhiệm dân sự không đặt ra xem xét giải quyết.

- Đối với số tiền 1.700.000 đồng quá trình điều tra đã xác định không liên quan đến vụ án nên đã trả lại cho vợ chồng Đoàn Thị H và Lại Văn M, là có căn cứ.

- Đối với 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đỏ - đen - bạc, biển kiểm soát 90B1- 219.30 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 030705 mang tên Lại Văn M là phương tiện các bị cáo dùng để phạm tội. Cần tịch thu, hóa giá sung ngân sách nhà nước.

[5] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Quyền kháng cáo: Các bị cáo; người bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Lại Văn M và Đoàn Thị H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Điều 36 Bộ luật hình sự. Xử phạt:

Lại Văn M 18(Mười tám) tháng cải tạo không giam giữ, thời hạn tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Hà Nam nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án; khấu trừ 10% thu nhập trong thời gian cải tạo không giam giữ để sung ngân sách nhà nước.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự. Xử phạt:

Đoàn Thị H 15(Mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ, thời hạn tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Hà Nam nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án; khấu trừ 10% thu nhập trong thời gian cải tạo không giam giữ để sung ngân sách nhà nước.

Giao các bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Hà Nam giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương giám sát, giáo dục.

2. Về áp dụng biện pháp tư pháp - xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, hóa giá sung ngân sách nhà nước 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đỏ - đen - bạc, biển kiểm soát 90B1- 219.30 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 030705 mang tên Lại Văn M, các bị cáo dùng làm phương tiện để phạm tội. Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận

vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện H, Viện kiểm sát nhân dân huyện H và Chi cục thi hành án dân sự huyện H lập ngày 24/12/2018.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Buộc Lại Văn M và Đoàn Thị H mỗi bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án (25/01/2019). Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND Huyện.H;
- CA Huyện H;
- THADS Huyện H;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Vũ Quang Chung